

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HOÀNG MAI
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2020/HS - ST
Ngày: 07/5/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HOÀNG MAI, TỈNH NGHỆ AN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Văn Hữu và bà Trần Thanh Hương.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Văn Thị Thu Hương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2020/TLST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Bùi Anh Q; giới tính: nam; tên gọi khác: không; sinh ngày 11 tháng 6 năm 2003; nơi cư trú: xóm 3, xã QN, huyện QL, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: học sinh; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn H; sinh năm 1978; con bà Hồ Thị M; sinh năm 1979; chưa có vợ; chưa có con; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: không; hiện đang giao cho người đại diện giám sát, có mặt.

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Bùi Anh Q: Bà Hồ Thị M, sinh năm 1979, có mặt.

Nơi cư trú: xóm 3, xã QN, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Phạm Thị L - Luật sư Văn phòng luật sư H Th - Cộng tác viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nghệ An, có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Anh Trương Phong Tr, sinh ngày 23/6/2003, có mặt.

Nơi cư trú: thôn NP, xã QN, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện hợp pháp cho anh Trương Phong Tr: Ông Trương Đắc T, sinh năm 1978, vắng mặt.

Bà Đặng Thị X, sinh năm 1979, có mặt.

Nơi cư trú: thôn NP, xã QN, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 23/12/2019, Bùi Anh Q đang học ở trường thì nhận được điện thoại của một người đàn ông không quen biết với nội dung “Mi đi giao hàng cho anh thì anh cho tiền mà tiêu tết” thì Bùi Anh Q đồng ý. Đến khoảng 09 giờ 40 phút cùng ngày, Bùi Anh Q gọi lại cho người đàn ông trên hỏi hàng gì thì người đàn ông đó nói “Trưa anh gọi lại” và không nói gì thêm. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày thì người đàn ông trên gọi điện cho Bùi Anh Q và nói “lên đây lấy hàng đi giao cho anh” , Q hỏi “lên mô?” thì người đàn ông đó nói “Lên AH” rồi tắt máy. Sau đó, Bùi Anh Q điều khiển xe máy điện của Q lên xã AH, huyện QL. Tại đây, Quân gặp người đàn ông đã gọi điện thoại cho Q, rồi người này đưa cho Q hai túi ni lông màu đen buộc kín. Q mở ra xem thấy bên chứa pháo các loại nên từ chối đi giao pháo cho người đàn ông đó. Người đàn ông đưa pháo cho Q nói “Đi giao hàng cho anh xong về anh cho hai trăm nghìn”. Q đồng ý rồi lấy hai túi ni lông để trên xe máy điện rồi hỏi “đi giao cho ai, ở mô?” thì người đàn ông kia nói “Cứ đi sang đền X ở xã QL, khi mô đến nơi thì gọi điện thoại cho anh rồi có người liên hệ lấy pháo là được”. Khi Bùi Anh Q đi đến xóm NP, xã QN, huyện QL thì xe máy điện của Q bị hết điện nên Q dắt xe của mình vào nhà bạn học cùng lớp là Trương Phong Tr (sinh năm 2003) ở gần đó. Khi vào nhà Tr, Bùi Anh Q thấy Tr đang ngủ nên gọi dậy và nói với Tr “chờ tau ra đây một tý về tau cho một trăm nghìn” và mượn chìa khóa xe máy điện của Tr mở cốp xe rồi lấy một túi ni lông đen bỏ vào cốp xe, túi ni lông pháo còn lại Q cất vào ba lô màu đen của Q và để trước chỗ để chân của xe máy điện. Sau đó, Tr điều khiển xe máy điện chở Q đi theo sự chỉ đường của Q. Khi đi đến khu vực thôn Q, xã QL, thị xã H thì bị Công an xã QL, thị xã H kiểm tra phát hiện tại nơi để chân và bên trong cốp xe mà Tr điều khiển có một số vật (ngghi là pháo). Qua kiểm tra bên trong phát hiện: Tại túi ni lông đen ở cốp xe máy điện bên trong chứa 01 (một) khối hình hộp chữ nhật, được liên kết bởi 49 trụ tròn, 03 bao ni lông màu trắng chứa 100 quả hình cầu có đường kính 2,5cm; 02 bao ni lông màu trắng chứa 100 quả hình cầu có đường kính 1,5cm; Tại túi ni lông đen để trong ba lô vải để tại nơi để chân của xe máy điện bên trong chứa 01 bao ni lông màu trắng mỗi bao chứa 100 quả hình cầu có đường kính 1,5cm; 02 (hai) khối hình hộp chữ nhật được liên kết bởi 36 trụ tròn. Tổ công tác tiến hành lập biên bản quả tang, niêm phong vật chứng, đưa người và vật chứng về Cơ quan Công an xã QL, thị xã H để làm việc. Sau đó, chuyển người và vật chứng đến Cơ quan CSĐT Công an thị xã H để xử lý theo thẩm quyền.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra đã thành lập hội đồng mở niêm phong, xác định khối lượng và lấy mẫu gửi giám định:

+ 01 (một) khối hình hộp chữ nhật, được liên kết bởi 49 trụ tròn kí hiệu N1 có khối lượng 02kg, lấy 01 khối hình hộp gửi giám định kí hiệu M1.

+ 02 (hai) khối hình hộp chữ nhật được liên kết bởi 36 trụ tròn kí hiệu N4 có khối lượng 2,6kg, lấy 01 khối hình hộp gửi giám định kí hiệu M2

+ 03 (ba) bao ni lông màu trắng mỗi bao chứa 100 quả hình cầu có đường kính 2,5cm kí hiệu N2 có khối lượng 1,6kg, lấy 10 quả hình cầu gửi giám định kí hiệu M3;

+ 03 (bao) bao ni lông màu trắng mỗi bao chứa 100 quả hình cầu có đường kính 1,5cm kí hiệu N3 có khối lượng 0,8kg, lấy 10 quả hình cầu gửi giám định là M4;

Tổng khối lượng các mẫu vật kí hiệu N1, N2, N3, N4 (nghĩ là pháo) là 07 kg (bảy kilogam).

Tại bản kết luận giám định số 51/KL-PC09(Đ2-CN) ngày 30/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Hai mẫu vật kí hiệu M1, M2 thu giữ của Bùi Anh Q gửi giám định là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ); Hai mẫu vật ký hiệu M3, M4 thu giữ của Bùi Anh Q gửi giám định là pháo nổ.

Cáo trạng số 19/CT-VKS-HM, ngày 24 tháng 02 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã H, tỉnh Nghệ An đã truy tố bị cáo Bùi Anh Q về tội “Vận chuyển hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 54, Điều 36, Điều 90, Điều 91, Điều 100 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Bùi Anh Q từ 9-12 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Vận chuyển hàng cấm”. Không khấu trừ thu nhập của bị cáo.

Xử lý vật chứng áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

01 (một) khối pháo hình chữ nhật, được liên kết bởi 36 trụ tròn; 03 bao ni lông màu trắng chứa 290 quả hình cầu có đường kính 2,5cm và 03 bao ni lông màu trắng chứa 290 quả hình cầu có đường kính 1,5cm là số pháo còn lại sau khi lấy mẫu giám định (số pháo đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã H thành lập hội đồng tiến hành nhúng nước) cần tịch thu tiêu hủy.

01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu oppo F1S, màu vàng đã qua sử dụng có số IMEI: 863091036424096; số IMEL2: 863091036424079, thuộc sở hữu của chị Hồ Thị M, việc Bùi Anh Q sử dụng điện thoại liên lạc mục đích vận chuyển pháo, chị Mai không biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã H đã trả lại chiếc điện thoại trên cho chị Hồ Thị M là đúng quy định của pháp luật.

01 (Một) xe máy điện nhãn hiệu ASNEL màu đỏ, BKS MĐ1- 186.60 thuộc sở hữu của anh Trương Đắc T (sinh năm 1978, trú tại xóm NP, xã QN, huyện QL, tỉnh Nghệ An – là cha đẻ Trương Phong Tr). Việc Trương Phong Tr sử dụng chiếc xe điện vào mục đích Vận chuyển pháo, cháu Tr và anh T đều không biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã H trả cho chủ sở hữu là anh Trương Đắc T là đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

Đối với người thuê Bùi Anh Q vận chuyển pháo, Bùi Anh Q không quen biết, không biết họ, tuổi, địa chỉ. Vì vậy không có căn cứ để xác minh làm rõ xử lý.

Đối với Trương Phong Tr (sinh năm 2003, trú tại thôn NP, xã QN, huyện QL, tỉnh Nghệ An) là người điều khiển xe máy điện chở Bùi Anh Q đến điểm hẹn giao pháo. Qua điều tra, Trương Phong Tr không biết việc Bùi Anh Q vận chuyển pháo nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

Người bào chữa cho bị cáo bà Phạm Thị L đề nghị: Bà đồng ý như cáo trạng truy tố bị cáo Bùi Anh Q về tội “Vận chuyển hàng cấm” theo điểm c, khoản 1 Điều

191 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, cần xem xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Ngoài ra bị cáo là vị thành niên đang đi học có nhận thức pháp luật thấp. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt dưới khung hình phạt và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương mức như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đó thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu có trong hồ sơ, xét thấy phù hợp về thời gian, địa điểm mà bị cáo thực hiện hành vi có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 13 giờ, ngày 23/12/2019, Bùi Anh Q nhận vận chuyển 07 kg (bảy kilôgam) pháo nổ của một người đàn ông không quen biết từ xã AH, huyện QL, tỉnh Nghệ An đến đền X ở xã QL, thị xã H, tỉnh Nghệ An để lấy tiền công chở 200.000 đồng. Đến 14 giờ cùng ngày, khi đi đến thôn QT, xã QL, thị xã H thì bị Công an xã QL phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng nêu trên.

Quá trình phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và điều khiển hành vi phạm tội của mình là trái pháp luật nhưng do coi thường pháp luật vẫn thực hiện tội phạm.

Hành vi của bị cáo thực hiện nêu trên có đủ căn cứ kết luận Bùi Anh Q phạm tội: “Vận chuyển hàng cấm”, tội phạm và khung hình phạt được quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự năm 2015 như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của Bùi Anh Q là liêu lĩnh, coi thường pháp luật, xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước trong quản lý, sản xuất, kinh doanh một số loại hàng hóa bị cấm. Gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội cũng như tính mạng, sức khỏe và tài sản của người khác. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo, nhằm nâng cao hiệu quả cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung và các tội phạm về hàng cấm nói riêng, đặc biệt là pháo.

[4] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên có thể xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Tại phiên tòa Đại diện Viện

kiểm sát và Người bào chữa đề nghị áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt cải tạo không giam giữ là hình phạt nhẹ hơn trong điều luật. Vì bị cáo vị thành niên đang đi học, có nhân thân tốt, phạm tội không có động cơ kinh doanh vụ lợi, với số lượng pháo ít làm giảm nhẹ đáng kể tính nguy hiểm cho xã hội. Do đó xử phạt bị cáo cải tạo không giam giữ là phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

01 (một) khối pháo hình chữ nhật, được liên kết bởi 36 trụ tròn; 03 bao ni lông màu trắng chứa 290 quả hình cầu có đường kính 2,5cm và 03 bao ni lông màu trắng chứa 290 quả hình cầu có đường kính 1,5cm là số pháo còn lại sau khi lấy mẫu giám định (số pháo đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã H thành lập hội đồng tiến hành nhúng nước) cần tịch thu tiêu hủy.

01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu oppo F1S, màu vàng đã qua sử dụng có số IMEI: 863091036424096; số IMEI2: 863091036424079, thuộc sở hữu của chị Hồ Thị M, việc Bùi Anh Q sử dụng điện thoại liên lạc mục đích vận chuyển pháo, chị M không biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã H đã trả lại chiếc điện thoại trên cho chị Hồ Thị M là đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

01 (Một) xe máy điện nhãn hiệu ASNEL màu đỏ, BKS MĐ1- 186.60 thuộc sở hữu của anh Trương Đắc T (sinh năm 1978, trú tại xóm NP, xã QN, huyện QL, tỉnh Nghệ An – là cha đẻ Trương Phong Tr). Việc Trương Phong Tr sử dụng chiếc xe điện vào mục đích Vận chuyển pháo, cháu Tr và anh T đều không biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã H trả cho chủ sở hữu là anh Trương Đắc T là đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

[6] Trong vụ án này đối với người thuê Bùi Anh Q vận chuyển pháo, Bùi Anh Q không quen biết. Vì vậy không có căn cứ để xác minh làm rõ xử lý.

Đối với Trương Phong Tr (sinh năm 2003, trú tại thôn NP, xã QN, huyện QL, tỉnh Nghệ An) là người điều khiển xe máy điện chở Bùi Anh Q đến điểm hẹn giao pháo. Qua điều tra, Trương Phong Tr không biết việc Bùi Anh Q vận chuyển pháo nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Bùi Anh Q phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 191, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 54, Điều 36, Điều 90, Điều 91, Điều 100 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Bùi Anh Q 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ. Không khấu trừ thu nhập của bị cáo Bùi Anh Q.

Thời hạn cải tạo không giam giữ của bị cáo Bùi Anh Q được tính từ ngày Cơ quan tổ chức được giao giám sát bị cáo nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Bùi Anh Q cho UBND xã QN, huyện QL, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ; Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục.

Vật chứng vụ án: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01 bao tải xác rắn màu xanh được niêm phong dán kín bên trong có chứa 01 (một) khối pháo hình chữ nhật, được liên kết bởi 36 trụ tròn; 03 bao ni lông màu trắng chứa 290 quả hình cầu có đường kính 2,5cm và 03 bao ni lông màu trắng chứa 290 quả hình cầu có đường kính 1,5cm là số pháo còn lại sau khi lấy mẫu giám định (số pháo đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã H thành lập hội đồng tiến hành nhúng nước) có tại biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thị xã H và Chi cục thi hành án dân sự thị xã H ngày 25/02/2020.

Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội; Bị cáo Bùi Anh Q phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện, người bào chữa, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Người đại diện; Người bào chữa;
- VKSND thị xã Hoàng Mai;
- Chi cục THADS thị xã Hoàng Mai;
- Sở Tư pháp;
- CA thị xã Hoàng Mai;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Lưu VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Duy Tuấn